

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 66/2023/DS-ST
Ngày: 27/07/2023
V/v tranh chấp “Hợp đồng
tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG**
Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thuận Thảo**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Cao Thị Loan**.
2. Bà **Lê Thị Thu Yến**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Kim Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Trọng Lễ** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 07 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 370/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 06 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2023/QĐST – DS ngày 07 tháng 07 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà S, phường B, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Q: Ông **Hàn Ngọc V** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Q: Có bà **Trần Thị Thu H** – Giám đốc Trung tâm QLN NHBL Ngân hàng TMCP Q là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Q.

Bà **Trần Thị Thu H** ủy quyền cho anh **Vương Hải L** - Cán bộ Ngân hàng TMCP Q (Văn bản ủy quyền số 105105.22 ngày 27/9/2022). (Anh Linh có mặt)

Địa chỉ liên lạc: Tầng S, Tòa nhà P, Phường H, Quận B, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: - Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã P, TP M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Ngô Tùng C**, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã P, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn**

Ngân hàng TMCP Q trình bày:

Ngày 12/11/2019, Ngân hàng TMCP Q – PGD Quận S ký với chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C Hợp đồng tín dụng số 3244475.19 với nội dung: Ngân hàng TMCP Q cho chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C vay số tiền 439.000.000 đồng; Mục đích vay vốn thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda loại CITY, biển số kiểm soát 63A- 125, theo hợp đồng mua bán xe số 579/09/19 – HĐMB/TM ký ngày 20/09/2019; Mục đích sử dụng: Đi lại cá nhân; Thời hạn vay là 84 tháng từ ngày 19/11/2019 đến ngày 18/11/2026; Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,9%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,5%/năm) và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm quy định của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm. Ngày 18/11/2019, Ngân hàng đã giải ngân cho chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 5547525.19 với số tiền 439.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

Trong quá trình thực hiện, chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C đã thanh toán cho Ngân hàng được 24 kỳ với tổng số tiền đã trả là 208.281.182 đồng trong đó gồm tiền vốn gốc là 142.132.806 đồng và tiền lãi là 66.148.376 đồng thì ngưng không trả nữa vào ngày 15/11/2021 cho đến nay. Dù Ngân hàng TMCP Q đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nhở, đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C thanh toán các khoản nợ nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C vẫn không thực hiện, cố tình kéo dài thời gian không trả nợ cho Ngân hàng. Do chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C đã vi phạm các điều khoản trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cụ thể là không trả tiền vốn và lãi đúng hạn.

Ngân hàng TMCP Q yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C phải trả cho Ngân hàng số tiền là 412.146.045 đồng trong đó gồm tiền nợ vốn gốc 296.867.194 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 27/07/2023 là 115.278.851 đồng. Đồng thời, chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C phải chịu toàn bộ tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí phát sinh kể từ sau ngày 27/7/2023 theo mức lãi được quy định trong hợp đồng tín dụng số 3244475.19 đã ký kết cho đến khi trả hết số nợ. Trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Khoản vay có tài sản bảo đảm, theo Hợp đồng thế chấp phươg tiện vận tải số 7768027.19 ngày 12/11/2019. Tuy nhiên Ngân hàng TMCP Q không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C. Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã thực hiện việc tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng thủ tục hợp lệ. Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C dù đã nhận Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo dự phiên họp kiểm tra

việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không nộp bản tự khai trình bày ý kiến của mình, không dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của vụ án. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C trả cho Ngân hàng tiền vốn 296.867.194 đồng và tiền lãi theo quy định tính đến ngày 27/07/2023 của Hợp đồng tín dụng số 3244475.19 ngày 12/11/2019. Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/07/2023 đến khi nào thanh toán xong nợ với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q thuộc tranh chấp dân sự là “Hợp đồng tín dụng”. Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C địa chỉ tại ấp G, xã P, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Ngô Tùng C vắng mặt tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C.

[3] Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 3244475.19 ngày 12/11/2019 của Ngân hàng TMCP Q (Chi nhánh G – Phòng giao dịch Quận S) cho chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C vay số tiền là 439.000.000 đồng với lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,9%/năm (Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản

phẩm quy định của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm). Thời hạn vay của hợp đồng là 84 tháng từ ngày 19/11/2019 đến ngày 18/11/2026. Mục đích vay vốn thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda loại CITY, biển số kiểm soát 63A- 12, theo hợp đồng mua bán xe số 579/09/19 – HĐMB/TM ký ngày 20/09/2019, mục đích sử dụng: Đi lại cá nhân. Khoản vay có tài sản bảo đảm, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 7768027.19 ngày 12/11/2019. Ngân hàng TMCP Q không yêu cầu giải quyết đối với tài sản bảo đảm này.

Theo thỏa thuận được ký kết trong hợp đồng, chị Nguyễn Thị M và anh Ngô Tùng C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền vốn gốc và lãi suất theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3244475.19 ngày 12/11/2019, thời hạn trả cuối cùng là ngày 18/11/2026. Trong quá trình thực hiện, chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q được 24 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán cho Ngân hàng là 208.281.182 đồng trong đó gồm tiền vốn gốc là 142.132.806 đồng và tiền lãi là 66.148.376 đồng thì ngưng trả kể từ ngày 15/11/2021 cho đến nay. Dù Ngân hàng TMCP Q đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nhở, đôn đốc nhưng chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C vẫn không thanh toán các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q. Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C đã vi phạm hợp đồng không trả nợ đúng như cam kết để trễ hện kéo dài. Ngân hàng TMCP Q yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C trả tiền nợ vay vốn lãi một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Phía bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C còn nợ 412.146.045 đồng trong đó gồm tiền nợ gốc 296.867.194 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 27/07/2023 là 115.278.851 đồng. Do chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C đã vi phạm về thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3244475.19 ngày 12/11/2019. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C phải trả nợ vốn lãi cho Ngân hàng TMCP Q ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số nợ phải trả theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q.

Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C phải thực hiện nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 412.146.045 đồng (gồm tiền nợ gốc 296.867.194 đồng, tiền lãi 115.278.851 đồng). Trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.485.841 đồng.

Ngân hàng TMCP Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.030.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0023092 ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Ngô Tùng C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND. TP Mỹ Tho.

- Chi cục THADS. TP Mỹ Tho.

- Các đương sự.

- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo

